TAND HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02 / 2022/QĐST-HNGĐ	*Lạng Giang, ngày 04 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CNHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2021/TLST-HNGĐ ngày 14/10/2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983.

ĐKHKTT: Tổ dân phố T, thị trấn K , huyện C, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Đồng Thái C , sinh năm 1978.

ĐKHKTT: Thôn Tổ dân phố T, thị trấn K , huyện C, tỉnh Bắc Giang;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Ng , sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 28; 29; 33; 38; 39; 42 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều khoản 2 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/12/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Thành ngày 27/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Cnhận sự thuận giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đồng Thái C .

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh C , chị H đã xác nhận các tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân gồm có:

- 01 nhà ở cấp 4, diện tích 75,2m2, trị giá 143.752.000đồng;
- 01 bếp loại A diện tích 14,68m2, trị giá 12.537.000đồng.

- 01 nhà về sinh loại A, diện tích 9,45m2, trị giá 9.393.000đồng
- Lán trước cửa nhà lợp tôm diện tích 23,03m2, trị giá 3.857.000đồng.
- Nhà tạm phía sau nhà diện tích 11,34m2, trị giá 6.747.000đồng.
- Nhà tạm phía sau nhà diện tích 11,34m2 trị giá 1.541.000đồng.

Tổng trị giá tài sản 177.827.000đồng, anh C , chị H mỗi người được hưởng 1/ 2 giá trị tài sản tương đương với số tiền : 88.913.500đồng (Tám mươi tám triệu chín trăm mười ba ngàn, năm trăm đồng).

Anh C , chị H thỏa thuận chị H nhận các tài sản chung của vợ chồng gồm có: 01 nhà ở cấp 4, diện tích 75,2m2; 01 bếp loại A diện tích 14,68m2; 01 nhà về sinh loại A, diện tích 9,45m2; Lán trước cửa nhàlợp tôm diện tích 23,03m2; Hhà tạm phía sau nhà diện tích 11,34m2, được xây dựng trên thửa số 153, tờ bản đồ số 25, diện tích đất 237,4m2 tại địa chỉ: TDP T, thị trấn K , huyện C, tỉnh Bắc Giang, Giấy chứng nhận QSD đất mang tên Nguyễn Thị H.

Chị H có nghĩa vụ thanh toán cho anh Cgiá trị tài sản mà anh C được hưởng trị giá **88.913.500đồng** (Tám mươi tám triệu chín trăm mười ba ngàn, năm trăm đồng).

Ngày 27/12/2021 chị H đã thanh toán cho anh C số tiền 88.913.500đồng (Tám mươi tám triệu chín trăm mười ba ngàn, năm trăm đồng).

3. Về án phí, chi phí tố tụng:

3.1. Chị Nguyễn Thị H phải chịu 2.200.000 đồng án phí chia tài sản. Nhưng được trừ vào số tiền 2.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0012458 ngày 14/10/2021 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Lạng Giang. Chị H còn phải nộp thêm số tiền 200.000đồng án phí chia tài sản.

3.2 . Anh Đồng Thái Cphải chịu 2.200.000 đồng án phí chia tài sản.

3.3 Chị Nguyễn Thị H phải chịu 2.000.000đồng tiền chi phí định giá thẩm định. Chi H đã thanh toán xong tiền chi phí định giá thẩm định.

3.4. Anh Đồng Thái C phải chịu 2.000.000đồng tiền chi phí định giá thẩm định. Do chị H đã thanh toán cho Hội đồng định giá, thẩm định nên anh C phải thanh toán trả lại chị H 2.000.000đồng tiền chi phí. Xác nhận anh C đã thanht oán xong cho chị H vào ngày 27/12/2021.

4**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thu Hà

TAND HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11a /QĐ-SCBSBA *Lạng giang, ngày 09 tháng 04 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SỦA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM

Căn cứ vào Điều 268 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Xét cần sửa chữa bổ sung quyết định do quá trình soạn thảo có nhầm lẫn về số liệu(thừa một số 0) trong quyết định số 52/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã ra quyết định vụ án dân sự về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Đạt, sinh năm 1987.

ĐKHKTT: Thôn 5, xóm Ao Dẻ, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Bùi Văn Cảnh, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn 5, xóm Ao Dẻ, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang Ctác: Trung đoàn 927 sân bay Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đặng Thị Phượng, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn Đồng Cống, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Nguyễn Thanh Dũng, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số nH 38, đường Hố Cát, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa chữa, bổ sung quyết định số 52/2021/QĐST-DSTC ngày 15/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang như sau:

Tại dòng thứ 19 từ dưới lên tại trang 2của quyết định đã ghi: “

Lần 1 ngày 25/03/2021 sẽ trả số tiền 1000.000.000đồng.

Lần 2 ngày 25/04/2021 sẽ trả số tiền 1000.000.000đồng.

Lần 3 ngày 25/05/2021 sẽ trả số tiền 1000.000.000đồng.

Nay đ- ợc sửa chữa nh- sau:

Lần 1 ngày 25/03/2021 sẽ trả số tiền 100.000.000đồng.

Lần 2 ngày 25/04/2021 sẽ trả số tiền 100.000.000đồng.

Lần 3 ngày 25/05/2021 sẽ trả số tiền 100.000.000đồng

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- VKS huyện Lạng Giang;

-Chi cục THA H.Lạng Giang

- Các đ- ơng sự;

- L- u HS.

Lê Thu H